

## VĂN MẪU LỚP 6

### Kể diễn cảm truyện Em bé thông minh

Truyện Em bé thông minh là truyện cổ tích tôn vinh trí thông minh của người trong dân gian. Câu chuyện cũng hàm chứa nhiều bài học hữu ích vì vậy mà khi kể lại câu chuyện, các em học sinh sẽ có nhiều cách kể truyện khác nhau đầy thú vị.

#### I. DÀN Ý

##### 1. Mở bài:

\* Giới thiệu chung:

- Truyện xảy ra từ ngày xưa, ngày xưa.
- Nhà vua sai một viên quan đi tìm người tài giỏi để giúp vua cai trị đất nước.

##### 2. Thân bài:

\* Diễn biến của truyện:

- Viên quan đi tìm khắp nơi mà chưa thấy ai lỗi lạc.
- Đến làng nọ, viên quan gặp hai cha con người nông dân đang cày ruộng.
- Cuộc đối đáp giữa viên quan và chú bé thông minh.
- Viên quan tin chắc chú bé đúng là người tài, vội phi ngựa về tâu vua.
- Nhà vua kín đáo thử tài chú bé bằng cái lệnh bắt dân làng chú nuôi trâu đực đẻ.
- Hai cha con chú bé tìm đường vào kinh đô. Chú bé gặp được nhà vua. Cuộc đối đáp giữa nhà vua và chú bé.
- Chú bé vượt qua mấy lần thử thách một cách dễ dàng.
- Chú bé giúp nhà vua và triều đình làm được công việc oái oăm mà sứ thần nước láng giềng thách đố (xổ sợi chỉ qua đường ruột một chiếc vỏ ốc vặn.)

##### 3. Kết bài:

\* Kết thúc truyện:

- Nhà vua và cả triều đình khâm phục trí thông minh kì lạ của chú bé.

- Chú được nhà vua phong chức Trạng nguyên và ban cho một dinh thự trong cung. Chú trở thành người giúp đỡ nhà vua rất đắc lực trong việc cai trị đất nước.

## II. BÀI LÀM THAM KHẢO

### Bài làm 1

Thuở đó đất nước đang đứng trước nguy cơ bị xâm lược, quân giặc tứ phía đang chờ cơ hội để tiến quân vào nước ta. Trong triều đình vua tôi lo lắng, vua bèn sai viên quan đi khắp nơi để tìm người tài giỏi về giúp nước. Viên quan đi thật nhiều nơi, đến nhiều chỗ, đến đâu cũng ra những câu đố oái ăm để hỏi mọi người. Thế nhưng viên qua thấy vẫn chưa có người nào thông minh, lỗi lạc. Một hôm, viên quan cuội ngựa đi qua một cánh đồng làng, chợt thấy bên đường có hai cha con nhà nọ đang cày ruộng. Quan bèn dừng lại hỏi:

- Này, lão kia! Trâu của lão cày một ngày được mấy đường? Câu hỏi thật khó nên người cha chỉ biết ngẩn ra, chưa tìm được câu trả lời cho viên quan. Thấy thế, đứa con chừng bảy, tám tuổi nhanh miệng hỏi lại quan rằng:

- Thế xin hỏi lại ông câu này đã. Ông cho tôi biết ngựa của ông đi một ngày được mấy bước thì tôi sẽ cho ông hay trâu của cha tôi cày một ngày được mấy đường. Viên quan nghe cậu bé hỏi vậy thì há hốc mồm sững sốt, viên quan thể hiện rõ sự vui mừng trên nét mặt. Quan trầm nghĩ, nhất định nhân tài có ở đây rồi, ta phải đi tìm đâu cho tốn công sức. Quan bèn hỏi tên, quê quán của hai cha con rồi một mạch về tâu vua.

Khi về đến triều đình, tên quan đến thẳng gặp vua, kể lại đầu đuôi câu chuyện và khẳng định cậu bé đó là nhân tài của đất nước. Nghe chuyện, vua mừng lắm. Nhưng, để biết chính xác hơn, vua cho thử tài một lần nữa. Vua sai ban cho làng có em bé ở ba thúng gạo nếp với ba con trâu đực, ra lệnh nuôi làm sao cho ba con trâu đực ấy đẻ thành chín con, hẹn năm sau phải nộp đủ, nếu không thì cả làng bị tội. Được lộc vua ban nhưng cả làng đều lo lắng. Bao nhiêu cuộc họp làng, bao nhiêu lời bàn ra tán vào nhưng vẫn chưa tìm được cách giải quyết. Mọi người đều lo cho tai họa sắp tới, không ai có ý kiên động chạm đến lộc vua ban. Việc đến tai em bé con người dân cày, em liền báo cha:

- Chả mấy khi được lộc vua ban, cha cứ thưa với làng giết thịt hai con trâu nấu thúng gạo nếp để dân làng ăn một bữa cho sướng miệng. Còn một trâu, một thúng gạo, ta xin làng làm tổn phí cho cha con mình trảy kinh lo liệu việc này.

- Đã ăn thịt trâu còn lo liệu thế nào? Mà đừng có bày đại mà bay mất đầu, con ạ!

- Cha cứ mặc con lo liệu, liệu thế nào cũng xong xuôi mọi chuyện.

Nghe đứa con vừa cười vừa khẳng khái nói, người cha cũng đành liêu ra đình trình bày ý kiến với dân làng. Mọi người nghe nói đều sững sốt, không ai giám tin vào điều đó. Nhưng bàn đi bàn lại không tìm ra cách giải quyết, đến nước cùng, họ mới chịu nghe theo. Nhưng do vẫn lo lắng, dân làng đã bắt cha con phải làm giấy cam đoan, rồi mới dám ngả trâu đánh chén.

Sau đó mấy hôm, hai cha con lên đường vào kinh thành. Đến hoàng cung, người con bảo cho đứng đợi ở ngoài còn mình thì lên vào sân rồng khóc nức nở. Nghe thấy tiếng trẻ con khóc, vua sai lính đưa em bé vào, phán hỏi:

- Thằng bé kia, có việc gì? Sao lại đến đây mà khóc âm ỉ, làm kinh động đến ta?

Nhìn thấy vua, em bé tỏ vẻ thích thú, vì lần đầu tiên em bé nhìn thấy vị vua, đang ngồi trên ngai vàng oai phong đến thế. Em bé cười một nụ cười hồn nhiên vui sướng. Khi được vua hỏi em bé vội vâng đáp rằng:

- Tâu đức vua, mẹ con chết sớm mà cha con thì không chịu để em bé để chơi với con, cho nên con khóc. Dám mong đức vua phán để cha con chịu để em cho con chơi.

Nghe nói, vua và các quan đều bật cười. Vua lại phán:

- Mày muốn có cơm thì phải kiếm vợ khác cho cha mày, chứ cha mày là giống đực sao mà đẻ được.

Em bé như mở cờ trong bụng. Em đáp:

- Thế sao làng của con lại bị lệnh trên bắt nuôi ba con trâu đực cho đẻ thành chín con để nộp đức vua? Giống đực thì làm sao mà đẻ được ạ!

Vua cười bảo:

- Ta thử đây thôi! Thế làng chúng mày không biết đem trâu ấy ra giết thịt mà ăn với nhau à?

Em bé tươi tỉnh đáp:

- Tâu đức vua, làng chúng con sau khi nhận được trâu và gạo nếp, biết là lộc vua ban, cho nên đã làm cỗ ăn mừng với nhau rồi.

Trước cách ứng xử nhanh trí của em bé, cả vua và các quan đều trầm trồ thán phục về tài nghệ của em bé. Nhưng vua còn muốn thử em một lần nữa. Qua hôm sau, khi hai cha con đang ăn cơm ở công quán, bỗng có sứ nhà vua mang đến một con chim sẻ, với lệnh bắt họ phải dọn thành ba cỗ thức ăn. Sau một phút suy nghĩ, em bé cười lên một tiếng lớn. Em chạy đi tìm một cái kim may rồi đưa cho sứ giả, bảo rằng:

- Ông cầm lấy cái này về tâu đức vua xin rèn cho tôi thành một con dao để xẻ thịt chim.

Sứ giả về tâu vua, vua thán phục tài trí của cậu bé rồi lập tức cho gọi cả hai cha con vào, ban thưởng rất hậu. Hai cha con vui mừng trở về quê nhà.

Cùng thời gian đó, có một nường láng giềng lắm le muốn chiếm bờ cõi nước ta. Để dò xem bên ta có nhân tài hay không, họ sai sứ giả đưa sang một cái vỏ ốc vặn rất dài, rộng hai đầu, đổ làm sao xâu một sợi chỉ mảnh xuyên qua đường ruột ốc.

Câu hỏi của sứ thần nước bạn đã làm đau đầu nhức óc cả vua tôi trong triều. Không trả lời được câu đó oái ăm tức là tỏ ra thua kém và thừa nhận sự khuất phục của mình đối với nước láng giềng. Các đại thần đều vô đầu suy nghĩ. Có người dùng miệng hút, có người lấy sáp bôi vào sợi chỉ cho cứng để dễ khâu... Nhưng tất cả đều vô hiệu. Bao nhiêu nhà thông thái, bao nhiêu trạng nguyên được triệu vào đều lắc đầu bó tay. Không tìm ra cách giải quyết nhà vua bèn sai người trở về quê em bé để xem em bé có sáng kiến gì không. Khi viên quan tìm đến nơi hai cha con và trình bày câu đó mà sứ thần đang thách thức vua quan trong triều. Em bé nghe xong thì cười một tiếng thật lớn rồi hát rằng:

Tang tình tang, tình tính tang

Bắt con kiến càng buộc chỉ ngang lưng

Bên thò lấy giấy mà bung

Bên thò bôi mỡ kiến mừng kiến sang

Tang, tình tang...

Em bé bào thêm

- Cứ theo cách đó là khâu được ngay!

Viên quan mừng rỡ vội trở về tâu vua. Vua và các triều thần nghe nói rất vui mừng, mọi người vội đi những lo toan trong bụng. Quả nhiên con kiến càng đã khâu được sợi chỉ xuyên qua đường ruột óc hộ cho nhà vua trước sự thách thức của sứ giả láng giềng. Thế là, em bé được vua ban làm Trạng Nguyên và được vua cho dinh thự ở một bên hoàng cung để vua tiện hỏi

han. Người Việt chúng ta có rất nhiều người thông minh như vậy đấy. Có những người thông minh do bẩm sinh, có những người do khổ luyện và thành tài. Người có trí thông minh sẽ giải quyết vấn đề dễ dàng và nhanh chóng, đem lại lợi ích cho xã hội. Câu chuyện em bé thông minh như là một lời nhắc nhở mà ông cha ta muốn nhắc nhở đến con cháu, trí thông minh rất cần thiết trong xã hội, người có trí thông minh mà có lòng lương thiện sẽ giúp cho đất nước ngày càng giàu đẹp. Vì vậy chúng ta cần rèn luyện cả đức cả tài để trở thành người có ích. Chúng ta không có sự thông minh do trời phú giống em bé trong truyện thì chúng ta có thể học tập và rèn luyện, giỏi mọi việc thì ta sẽ làm chủ trong cuộc sống, mọi người sẽ tự tìm đến với ta.

## Bài làm 2

Ngày xưa, một vị vua anh minh muốn có được những người tài giỏi giúp mình cai trị đất nước. Ngài sai viên cận thần đi dò la khắp nơi. Viên quan ấy đã mất nhiều công tìm kiếm nhưng chưa thấy có người nào thật lỗi lạc.

Một hôm, ông ta đi qua cánh đồng làng nọ, thấy hai cha con nông phu đang làm ruộng. Người cha đánh trâu cày, đứa con đập đất. Tuy trong bụng đã có phần chán nản, song viên quan tự nhủ: “Hay là mình cứ thử lần cuối xem sao!”.

Ông ta xuống ngựa rồi cao giọng hỏi:

– Này lão kia! Trâu của lão một ngày cày được mấy đường?

Bị bất ngờ, người cha ngạc nhiên đứng ngẩn ra chưa biết trả lời thế nào thì đứa con trai khoảng bảy, tám tuổi, tóc để trái đào, cởi trần đóng khố, đã nhanh, nhẩu hỏi vặn lại quan rằng:

– Thế xin hỏi ông câu này đã: Nếu ông trả lời đúng ngựa của ông đi một ngày được mấy bước, tôi sẽ cho ông biết trâu của cha tôi một ngày cày được mấy đường.

Nghe cậu bé hỏi lại như thế, viên quan ngạc nhiên sững sốt, chẳng biết đáp sao cho ổn. Viên quan nghĩ thầm : “Nhất định nhân tài là đây, khỏi phải mất công tìm đâu nữa”, ông ta bèn hỏi tên họ, làng xã của hai cha con rồi vội vã phi ngựa về tâu vua.

Nghe viên quan kể, nhà vua mừng lắm nhưng chưa tin ngay. Để biết đích xác hơn, vua làm phép thử. Ngài sai ban cho làng ấy ba thúng gạo nếp, ba con trâu đực, ra lệnh phải nuôi sao cho ba con trâu ấy đẻ thành chín con, hẹn một năm sau nộp đủ, nếu không cả làng phải tội.

Nhận được quà và lệnh vua ban, cả làng bối rối và lo lắng, không hiểu thế nào. Các cụ bô lão trong làng mở đến mấy cuộc họp ngoài đình, bàn đi tính lại vẫn chẳng tìm ra cách giải quyết. Việc ấy đến tai chú bé, chú liền nói với cha rằng:

– Chả mấy Khi được lộc vua ban, cha cứ thưa với làng thịt hai con trâu và đồ hai thúng gạo nếp thành xôi để mọi người ăn một bữa cho sướng miệng. Còn một con trâu và một thúng gạo, cha con ta sẽ xin làng làm phí tổn để trẩy kinh, lo liệu việc đó.

Nghe con nói, người cha sợ hãi khuyên can:

– Đã giết trâu ăn thịt thì còn lo liệu thế nào? Đừng có dại dột mà bay mất đầu đấy con ạ!

Nhưng chú bé vẫn khăng khăng một mực:

– Cha cứ mặc con, thế nào con cũng lo xong xuôi mọi việc!

Khoác vội chiếc áo, người cha lật đật ra đình trình bày câu chuyện với các cụ trong làng. Mọi người ngỡ vực, bắt hai cha con phải làm giấy cam đoan rồi mới dám ngả trâu đánh chén.

Mấy ngày sau, hai cha con khăn gói vào kinh. Đến hoàng cung, chú bé bảo cha đứng đợi ở ngoài, còn mình thì rình lúc lính canh vô ý, lén vào sân rồng, khóc âm lên.

Lấy làm lạ, vua sai lính điệu em bé vào, phán hỏi:

– Thăng bé kia, mày vào đây có việc gì ? Tại sao lại khóc?

Chú bé dụi mắt, vờ vĩnh đáp:

– Tâu đức vua! Mẹ con không may chết sớm, mà cha con thì không chịu để em bé để chơi với con cho có bạn nên con khóc. Đám mong đức vua phán bảo cha con cho con được nhờ.

Nghe chú bé nói, nhà vua và cả triều đình đều bật cười. Vua phán :

– Này thằng bé kia! Mày muốn có em bé thì phải kiếm vợ khác cho cha mày, chứ cha mày là giống đực thì làm sao đẻ được?

Chỉ chờ có thế, cậu bé bỗng tươi tỉnh hẳn:

– Thế sao lệnh trên lại bắt làng chúng con nuôi ba con trâu đực, sậu một năm phải đẻ thành chín con để nộp đức vua? Giống đực thì làm sao mà đẻ được ạ?

Nhà vua mỉm cười, xoa đầu chú bé:

– Ta thử đấy mà! Thế dân làng mày không biết đem trâu ra thịt mà ăn với nhau à?

Chú bé nhanh nhẩu đáp:

– Tâu đức vua! Làng con sau khi nhận được ba thúng nếp và ba con trâu, biết là đức vua thương ban lộc cho nên đã làm cỗ ăn mừng với nhau cả rồi ạ!

Vua và các quan nhìn nhau, chịu là chú bé thông minh. Tuy nhiên, vua muốn thử một lần nữa.

Hôm sau, hai cha con chú bé đang ăn cơm ở ngoài công quán thì sứ giả của nhà vua mang tới một con chim sẻ, với lệnh bắt họ phải nấu thành ba mâm cỗ.

Chú bé bảo cha cho mượn cây kim may nhỏ xíu rồi nói với sứ giả:

– Ông cầm cái kim này về tâu với đức vua cho người rèn thành một con dao thật sắc để tôi xẻ thịt chim.

Nghe sứ giả kể lại, nhà vua phục lắm. Lập tức, vua cho gọi hai cha con chú bé vào cung và ban thưởng rất hậu.

Hồi đó, nước láng giềng cậy lớn lắm le muốn cướp nước ta. Để dò xem nước ta có người tài hay không, sứ giả nước ấy mang sang một chiếc vỏ ốc vặn rất dài và rộng hai đầu, đồ làm sao sâu được sợi chỉ qua đường ruột ốc.

Nhà vua lập tức triệu các đại thần vào cung để hỏi ý kiến. Mỗi người bàn một cách. Các ông trạng, các nhà thông thái nghĩ nát óc nhưng cũng đành bó tay mà không giải được câu đố hiểm hóc ấy thì mất thể diện quốc gia. Cuối cùng, nhà vua đành mời sứ thần ra nghi ở công quán để có thời gian đi hỏi chú bé. Từ hôm lãnh thưởng ở kinh đô về, chú bé vẫn hồn nhiên vui đùa, chạy nhảy, đùa nghịch cùng bạn bè trong làng. Khi nghe viện quan mang dụ chi của nhà vua đến và trình bày câu chuyện, chú bé liền hát rằng:

Tang tình tang! Tính tình tang  
Bắt con kiến càng buộc chi ngang lưng  
Bên thò lầy giấy mà bung  
Bên thò bôi mỡ, kiến mừng kiến sang  
Tang tình tang...

Rồi chú nói với viên quan nọ:

– Cứ làm theo cách ấy là xâu qua được ngay!

Viên quan mừng lắm, vội về tâu vua. Nhà vua và cả triều đình hân hoan, sung sướng khi thấy con kiến đã kéo được sợi chỉ qua đường xoắn ruột ốc trước con mắt ngạc nhiên, thán phục của sứ thần nước láng giềng.

Sau đó, nhà vua phong tặng chú bé chức Trạng nguyên, lại truyền xây cho chú một dinh thự nguy nga trong cung để khi có việc cần, vua gặp gỡ hỏi ý kiến chú cho tiện. Với trí thông minh lạ thường, chú bé đã giúp nhà vua rất nhiều việc có ích cho đất nước.

\*\*\*

Nhằm giúp các em học sinh học tốt Tập làm văn lớp 6, doctailieu.com đã tổng hợp tất cả các bài [Văn mẫu lớp 6](#) tập 1, tập 2 hay nhất, chọn lọc với đủ các dạng bài: Văn kể chuyện và miêu tả, [văn tóm tắt - diễn cảm - phát biểu cảm nghĩ](#) cho các em học sinh có tham khảo.